MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN

LƯƠNG THỊ HOÀ*

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9, khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã chỉ ra thực tế là đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật, đặc biệt là các hoạt động nghệ thuật biểu diễn ngày càng phong phú, đa dạng. Bên cạnh đó, cùng với sự hình thành và phát triển của nền kinh tế thị trường, hoạt động sáng tạo văn hóa nói chung, hoạt động nghệ thuật biểu diễn nói riêng dần trở thành một hoạt động sản xuất, bởi sản phẩm nghệ thuật biểu diễn muốn được lưu thông rộng rãi trên thị trường phải được nhân bản hàng loạt, phải có cách thức để phổ cập rộng rãi đến công chúng.

Từ khóa: Nghệ thuật biểu diễn, văn hóa, quản lý.

Ngày nhận bài: 07/11/2020; Biên tập xong: 10/11/2020; Duyệt đăng: 15/11/2020

The Resolution of the 9th Central Conference, Session XI on the development of Vietnamese culture and people to meet requirements for sustainable development has shown the richness in citizens' cultural life, the promotion in traditional cultural values and the formation of new cultural and ethical standards. Products of culture, literature and art, especially performing arts activities are increasingly diversified. Besides, along with the formation and development of a market economy, cultural creation in general, performing arts activities in particular have gradually become a production activity as there must be ways to make performing art products widely available to the public to widely circulated in the market.

Keywords: Performing arts, cuture, management.

Sản phẩm của hoạt động nghệ thuật biểu diễn dần trở thành một loại hàng hóa chịu sự chi phối của người tiêu dùng. Trước tình hình đó, cần có sự điều tiết và quản lý của Nhà nước đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn để bảo đảm hoạt động này phát triển đúng định hướng, phát huy vai trò tích cực của cơ chế thị trường và đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn thực tế vô cùng khó khăn vì "sản phẩm nghệ thuật biểu diễn" là sản phẩm mang tính đặc thù, vô hình và có nhiều ảnh hướng đối với văn hoá, chính trị, xã hội. Vì vậy, vai trò của chủ thể quản lý (Nhà nước) rất quan trọng trong việc hoạch định chiến lược phát triển thị trường, mục tiêu quản lý, thiết lập bộ công cụ và phương pháp phù hợp trong những điều kiện và môi trường cụ thể. Vấn đề then chốt trong quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn không chỉ là việc xác định mục tiêu đúng trong quản lý mà còn phải lựa chọn công cụ và phương pháp quản lý tương thích với điều kiện bối cảnh trong từng giai đoạn, từng thời điểm cụ thể nhằm khai thác tối đa các tiềm năng, cơ hội sẵn có.

1. Mục tiêu quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn

Quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn là một quá trình tác động của chủ thể quản lý (Nhà nước) lên đối tượng

** Thạc sĩ, Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo*

quản lý (các cá nhân, doanh nghiệp tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn) và khách thể quản lý (các công cụ và phương pháp quản lý). Đó là quá trình tác động liên tục có tổ chức và hướng đích rõ ràng, cụ thể nhằm khai thác các tiềm năng, cơ hội sẵn có trong môi trường. Hướng đích chính là hướng đi và điểm cần đạt tới của quá trình quản lý. Hướng đích tạo ra các động lực và mục tiêu đúng của quản lý. Vì vậy, trong quá trình quản lý, chủ thể phải hiểu đối tượng và điều khiển đối tượng một cách có hiệu quả.

Sự tác động của Nhà nước lên các đối tượng quản lý là một quá trình liên tục, xuyên suốt, gắn liền với sự vận động và xu hướng phát triển của các mối quan hệ thuộc chức năng quản lý và chức năng kinh tế trên nghệ thuật biểu diễn. Quá trình đó đươc thực hiện và điều chỉnh thông qua các văn bản pháp luật, các chính sách quản lý đầu tư, phát triển thị trường. Đồng thời, Nhà nước thông qua bộ máy quản lý sử dụng các công cụ, hình thức, biện pháp quản lý phù hợp để đạt tới mục tiêu quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

Các tiềm năng, cơ hội để hệ thống các tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn gồm: Sự phát triển mạnh mẽ của các lực lượng sáng tạo, sản xuất, lưu thông, phân phối sản phẩm của hoạt động nghệ thuật biểu diễn trong và ngoài nước; mức hưởng thụ các sản phẩm nghệ thuật biểu diễn của người dân trong nước ngày một nâng cao; khả năng đáp ứng nhu cầu văn hóa của người dân trong nước ngày một nâng cao, khả năng đáp ứng nhu cầu thưởng thức hoạt động nghệ thuật biểu diễn cho xã hội; xu thế hội nhập quốc tế là cơ hội cho sự ra đời các tổ chức, tập đoàn văn hóa truyền thông trong nước; sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các lực lượng tham gia hoạt động nghệ thuật biểu diễn là động lực thúc đẩy sự phát triển toàn diện của ngành.

Mục tiêu quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn chính là hướng đích phải đạt tới của quản lý, bao gồm mục tiêu trước mắt và lâu dài. Trong đó, mục tiêu trước mắt là tạo ra môi trường sản xuất, lưu thông, phân phối hấp dẫn, hành lang pháp lý an toàn làm bình ổn hoạt động nghệ thuật biểu diễn và sức mạnh tăng trưởng kinh tế cho doanh nghiệp, tăng trưởng ngân sách quốc gia, thỏa mãn nhu cầu thưởng thức các loại hình biểu diễn nghệ thuật lành mạnh cho xã hội, nâng cao dân trí và năng lực thẩm mỹ cho công chúng.

2. Nguyên tắc, cơ chế quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn

Để thiết lập và vận hành hoạt động nghệ thuật biểu diễn, trong quá trình tiến hành các hoạt động quản lý, chủ thể quản lý (Nhà nước) phải dựa vào những chuẩn mực và quy định mang tính bắt buộc. Nguyên tắc vừa mang tính chủ quan vừa mang tính khách quan.

Nguyên tắc quản lý chính là những chuẩn mực của hành động được xác lập trên cơ sở nhận thức và vận dụng yêu cầu của các quy luật khách quan vào lĩnh vực quản lý. Do vậy, tuân thủ các nguyên tắc quản lý không chỉ tuân thủ ý chí của Nhà nước mà còn tuân thủ yêu cầu của các quy luật khách quan. Các nguyên tắc quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn cũng cần được Nhà nước sử dụng một cách linh hoạt và sáng tạo trong tình hình thực tiễn cụ thể.

+ Nguyên tắc tập trung dân chủ:

Đây là nguyên tắc cơ bản trong quản lý nhà nước nói chung và quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn nói riêng. Trong nền kinh tế thị trường, nếu không có sự quản lý tập trung của Nhà nước thì hoạt động nghệ thuật biểu diễn sẽ bị rối loạn, cơ cấu hàng hóa sẽ bị mất cân đối, tạo ra sự chênh lệch lớn giữa các thị trường và mức hưởng thụ văn hóa khác biệt ở các vùng, miền. Việc quản lý về nội dung và nguồn gốc sản phẩm và dịch vụ hoạt động nghệ thuật biểu diễn khá phức tạp, những tác

động tiêu cực và các sản phẩm ngoài luồng, kém chất lượng đối với xã hội là khó tránh khỏi... Do vậy, đòi hỏi toàn bộ hoạt động nghệ thuật biểu diễn phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý tập trung của Nhà nước.

Nội dung của nguyên tắc này là phải đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ giữa tập trung và dân chủ trong quản lý. Trong quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn, nguyên tắc này đòi hỏi sự phân định chức năng quản lý nhà nước với chức năng quản lý sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp cơ sở. Nói cách khác, đó là sự phân định chức năng vĩ mô và quản lý vi mô. Trong nền kinh tế thị trường, Nhà nước ta không can thiệp vào hoạt động mang tính tác nghiệp của doanh nghiệp. Nhà nước với chức năng quản lý vĩ mô, tạo ra môi trường và khuôn khổ cho hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Nhà nước điều tiết, kích thích và quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn qua hệ thống các văn bản pháp luật, chính sách đầu tư và tài trợ, giá cả và thuế, công tác kế hoạch. Các lực lượng sản xuất kinh doanh sản phẩm từ hoạt động nghệ thuật biểu diễn tự chủ hoạt động trong khuôn khổ luật pháp và thực hiện nộp thuế đầy đủ với Nhà nước.

Mặt khác, nguyên tắc này còn đòi hỏi giải quyết mối quan hệ giữa các cấp, các ngành và cơ quan chính quyền địa phương sở tại trong quản lý thị trường nghệ thuật biểu diễn. Về thực chất, đó là mối quan hệ về trách nhiệm, quyền hạn và lợi ích giữa trung ương và địa phương, giữa các ban ngành có liên quan, giữa Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội... trong quản lý.

+ Nguyên tắc kết hợp hài hòa các lợi ích kinh tế, xã hội

Hoạt động nghệ thuật biểu diễn là loại hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa tư tưởng. Vì vậy, quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn phải đảm bảo nguyên tắc kết hợp hài hòa các lợi ích kinh tế, xã hội. Thực tiễn cho thấy, lợi ích vừa là mục tiêu, nhu cầu, vừa là động lực thúc đẩy hoạt động của con người. Không có sự thống nhất về lợi ích sẽ không có sự nhất trí về mục tiêu và hành động.

Đối với lĩnh vực văn hóa tư tưởng và cụ thể là hoạt động nghệ thuật biểu diễn, lợi ích của Nhà nước, lợi ích của tổ chức, doanh nghiệp, lợi ích xã hội là ba yếu tố căn bản nhất của hệ thống lợi ích. Trong đó, lợi ích của tổ chức doanh nghiệp là quyền lợi của tác giả (bao gồm cả việc tôn trọng tính sáng tạo của tác giả) và các lực lượng tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn. Lợi ích Nhà nước là nguồn thu thuế và các khoản thu khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm của hoạt động nghệ thuật biểu diễn nộp vào ngân sách nhà nước. Lợi ích xã hội là những lợi ích khó có thể định lượng được do cả quá trình quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn mang lại. Đó chính là việc thông qua hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm hoạt động nghệ thuật biểu diễn và đẩy nhanh quá trình lưu thông, xã hội đã tiếp cận và tiếp thu những giá trị tri thức, văn hóa của nhân loại, nâng cao dân trí, góp phần đắc lực vào sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Thông qua việc quản lý tốt thị trường sản phẩm dịch vụ của hoạt động nghệ thuật biểu diễn, tạo ra sự phát triển đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo ra môi trường kinh doanh lành mạnh, góp phần xây dựng vững chắc trật tự kỷ cương và đạo đức xã hội. Công chúng, bạn đọc có điều kiện để thỏa mãn tốt nhất các nhu cầu học tập, nghiên cứu, ứng dụng và giải trí.

Vì vậy, nguyên tắc này cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Trong các quyết định quản lý Nhà nước cần phải quan tâm trước hết đến lợi ích của các đối tượng quản lý.

- Trong quá trình quản lý, Nhà nước phải có cơ chế, chính sách tạo ra những lợi ích chung và kết hợp hài hòa các lợi ích.

- Trong quá trình quản lý, Nhà nước phải coi trọng các lợi ích vật chất và tinh thần, lợi ích kinh tế và xã hội.

+ Nguyên tắc hiệu quả

Đây là nguyên tắc quy định mục tiêu trong quản lý. Nó bao gồm cả hiệu quả kinh tế và hiệu quả xã hội. Nguyên tắc hiệu quả đòi hỏi Nhà nước phải có quan điểm đúng đắn, biết phân tích hiệu quả trong từng tình huống khác nhau. Biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng, trên cơ sở đó đề ra các quyết định tối ưu nhằm tạo được các thành quả có lợi nhất cho nhu cầu phát triển của hệ thống. Chẳng hạn, việc đưa tổ chức biểu diễn, tài trợ cho vùng sâu, vùng xa, việc phổ biến các giá trị văn hóa trong xã hội... Nhà nước cần phải căn cứ vào đặc điểm và định hướng phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa vùng lãnh thổ, các nhóm đối tượng, nhu cầu hưởng thụ các sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn của họ. Trên cơ sở đó xác định đúng mặt hàng, số lượng, đúng mục tiêu, định hướng tránh gây lãng phí, tổn thất kinh tế - xã hội của đất nước.

Nguyên tắc hiệu quả còn thể hiện ở bộ máy quản lý tinh gọn, các công cụ quản lý phải sắc bén, có hiệu lực, phương pháp quản lý phải linh hoạt, sáng tạo. Hoạt động quản lý của Nhà nước vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục, kích thích các hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn, vừa đảm bảo khung hình phạt nghiêm minh "đúng người đúng tội", phát huy tối đa hiệu quả của hoạt động này.

+ Nguyên tắc phát huy tính sáng tạo của tác giả

Quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn liên quan đến nhiều đối tượng khác nhau trong quá trình sản xuất sáng tạo và đưa sản phẩm, dịch vụ nghệ thuật biểu diễn đến công chúng. Trong đó, tác giả, nghệ sĩ, nhà sản xuất kinh doanh là người sáng tạo ra sản phẩm, là cha đẻ tinh thần của những sản phẩm đó. Lao động sáng tạo ra sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn là một quy trình đặc biệt, một quá trình mang tính chủ quan đầy dấu ấn của tác giả - những người thai nghén, sinh thành ra chúng. Không giống với các sản phẩm vật chất thông thường, sản phẩm dịch vụ nghệ thuật biểu diễn được sáng tạo ra thường ở dạng "đơn nhất" và theo "sự thăng hoa" của tác giả, nghệ sĩ. Niềm đam mê, lòng nhiệt huyết và tinh thần sáng tạo không phải lúc nào cũng sẵn có ở "người cha đẻ tinh thần"... Vì vậy, nguyên tắc phát huy tính sáng tạo của tác giả là rất quan trọng, gắn liền với bản chất hoạt động sáng tạo khoa học, văn hóa, nghệ thuật.

Sáng tạo văn hóa, nghệ thuật vốn là một dạng lao động đặc biệt. Nó vừa là hoạt động có ý thức, vừa là tiềm thức trong con người. Đối với người sáng tạo văn hóa, nghệ thuật, tự do là nhu cầu thiết yếu, là "mảnh đất ươm trồng cây sáng tạo đơm hoa kết trái". Vì vậy, để thiết lập và ổn định trật tự kỷ cương xã hội và để đảm bảo tính sáng tạo của tác giả, nghệ sĩ, người diễn viên, Nhà nước cần có quy định cụ thể về sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn được phép/ không được phép sản xuất và lưu hành trên thị trường.

Cơ chế quản lý thị trường văn hoá ở Việt Nam hiện nay được điều tiết bằng hai cơ chế:

Thứ nhất, cũng giống như các loại hoạt động khác trong nền kinh tế, hoạt động nghệ thuật biểu diễn tự điều tiết bởi bàn tay vô hình của cơ chế thị trường.

- Thông qua quy luật cung cầu, giá trị, cạnh tranh sản phẩm và dịch vụ thị trường văn hoá được sản xuất, lưu thông,

trao đổi trên thị trường, đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu của công chúng ngày một tốt hơn. Quy luật cạnh tranh đòi hỏi mỗi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp luôn phải tự thích nghi, đổi mới và sáng tạo để tạo ra loại sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu văn hóa tinh thần ngày càng cao và tinh tế của công chúng.

- Trong đó, quy luật giá trị là trung tâm, chúng chi phối mạnh trở lại quy luật cung cầu và cạnh tranh. Nhu cầu của công chúng ngày một đòi hỏi cao về chất lượng và hình thức của hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Việc hưởng thụ các sản phẩm và dịch vụ hoạt động nghệ thuật biểu diễn của công chúng ngày nay không chỉ cảm nhận bằng trực giác mà bằng cả con tim và tâm hồn đồng cảm.

Thứ hai, do tính chất đặc thù của hoạt động nghệ thuật biểu diễn, hoạt động này còn được điều tiết bởi bàn hay hữu hình của Nhà nước.

- Nhà nước thông qua hệ thống các văn bản pháp luật điều tiết quản lý toàn nền kinh tế trong đó có hoạt động nghệ thuật biểu diễn từ cấp vĩ mô đến vi mô đối với tất cả các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, các loại hình biểu diễn nghệ thuật cụ thể.

- Nhà nước thông qua chính sách kinh tế, tài chính thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế nói chung, hoạt động nghệ thuật biểu diễn nói riêng. Điều tiết và quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn bằng các chế độ chính sách cụ thể cho các đối tượng sản xuất kinh doanh, loại sản phẩm và dịch vụ nghệ thuật biểu diễn cụ thể từng khu vực thị trường, đảm bảo việc thỏa mãn nhu cầu, nâng cao mức hưởng thụ sản phẩm nghệ thuật biểu diễn cho toàn dân.

Hai cơ chế này phải được kết hợp với nhau, bổ sung cho nhau trong quá trình quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

Việc xác định rõ nội dung và mục tiêu quản lý sẽ giúp cho chủ thể quản lý trả lời các câu hỏi "Phải làm gì"?, "Làm như thế nào?". Để thực hiện có hiệu quả các nội dung trên, Nhà nước cần phải sử dụng các phương pháp quản lý thích hợp. Các phương pháp quản lý liên quan chặt chẽ đến mục tiêu quản lý, chúng xác định con đường, cách thức và biện pháp cụ thể để đạt được mục tiêu quản lý. Trong những điều kiện nhất định, phương pháp có tác động quan trọng đến sự thành công hay thất bại các mục tiêu và nhiệm vụ quản lý./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Tình (2007), *Một số mô hình chính sách văn hoá trên thế giới và việc hoàn thiện chính sách văn hoá ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế,* Hội thảo "Bản sắc văn hoá và đa dạng" (tổ chức ngày 23 - 24/10/2007, Hà Nội).

2. Lương Hồng Quang (2007), *Bản sắc văn hóa Việt Nam và chính sách văn hóa ở Việt Nam và chính sách nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc,* Hội thảo "Bản sắc văn hoá và sự đa dạng" (tổ chức ngày 23 - 24/10/2007, Hà Nội).

3. Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn (2014), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế,* tái bản lần 2, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

4. Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn (2011), "*Quản lý văn hóa ở một số nước và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*", Tạp chí Cộng sản, số 1.

5. Lương Hồng Quang, Đỗ Thị Thanh Thủy (2004), *Nhập môn Quản lý Văn hóa nghệ thuật*, Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.

6. Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (2014), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế,* tái bản lần 2, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.